

Bản án số: 23/2023/HS-ST
Ngày 29-3-2023.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HUNG HÀ - TỈNH THÁI BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Nhân.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Bùi Văn Trung

2. Bà Trần Thị Nơi

- Thư ký phiên tòa: Ông Lương Văn Tuấn - Thư ký Tòa án nhân dân huyện H.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện H, tỉnh Thái Bình tham gia phiên tòa: Bà Đào Duy Linh - Kiểm sát viên.

Ngày 29-3-2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh Thái Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 19/2023/TLST-HS ngày 10-3-2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 22/2023/QĐXXST-HS ngày 17-3-2023, đối với bị cáo:

Lê Văn Tr, sinh năm 1974.

Nơi cư trú: thôn Ph, xã M, huyện H, tỉnh Thái Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn S và bà Nguyễn Thị B (đã chết); có vợ Đặng Thị H và 02 con, con lớn sinh năm 1995, con nhỏ sinh năm 2001; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt, tạm giữ từ ngày 06/4/2022, đến ngày 09/4/2022 được thay thế biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú” (có mặt).

Người chứng kiến:

1. Anh Nguyễn Đình Ch, sinh năm 1985 (vắng mặt).

Nơi cư trú: thôn L, xã Đ, huyện H, tỉnh Thái Bình.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Trưa ngày 06/4/2022, Quản Thế H, Lê Văn Th, Trần Văn H1, Trần Quốc T, Trần Văn H2, Lê Văn Tr, Đặng Ngọc H3, Hoàng Thanh S và Hoàng Văn B đến nhà Trần Văn Th, ở thôn L, xã Đ, huyện H chơi. Tại đây những người trên rủ nhau đánh bạc được thua bằng tiền dưới hình thức đánh “liêng”, Thiêng đồng ý và đưa cho những người trên 01 bộ bài tú lơ khơ 52 quân

và bảo họ ngồi tại chiếu trải sẵn ở tum tầng 2 của gia đình nhà Th để đánh bạc. Những người chơi thống nhất với nhau: ai nhất sẽ cầm chương, chia cho mỗi người 03 quân bài; tỷ lệ được thua tối thiểu là 20.000 đồng, cao nhất không quá 500.000đồng/01 người/01 ván, mỗi người chơi đặt cược số tiền tối thiểu là 20.000 đồng để dưới chiếu bạc (góp gà); người chơi lần lượt tố (đặt cược) tối đa không quá 500.000 đồng/ván, ai không chơi thì bỏ bài; nếu được đồng hoa (ba quân bài theo thứ tự liền nhau) thì những người chơi phải trả cho người có đồng hoa là 60.000 đồng/người; nếu được sấp (ba quân bài cùng số) thì những người chơi phải trả cho người có sấp là 100.000 đồng/người; ai được đồng hoa thì cho chủ nhà số tiền 40.000 đồng, ai được sấp thì cho chủ nhà số tiền 60.000 đồng (Th không biết việc này). Quá trình chơi T, H2 và H3 mỗi người được 01 ván sấp nên đã tự nguyện bỏ ra chiếu mỗi người 60.000 đồng, tổng là 180.000 đồng, H cầm số tiền trên để trên mặt thùng sơn cạnh chiếu bạc mục đích để đưa cho Th nhưng chưa đưa. Đến 15 giờ cùng ngày thì bị Công an huyện H bắt quả tang, thu giữ tại vị trí những người trên đánh bạc số tiền 7.800.000 đồng; 01 bộ bài tú lơ khơ 52 quân và 02 chiếc chiếu. Kiểm tra, thu giữ trên người Trần Quốc T số tiền 5.700.000 đồng, Đặng Ngọc H3 số tiền 1.500.000 đồng và Hoàng Văn B số tiền 1.000.000 đồng.

Bản Cáo trạng số 25/CT-VKSHH ngày 09-3-2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện H, tỉnh Thái Bình truy tố bị cáo Lê Văn Tr ra trước Toà án nhân dân huyện H để xét xử về tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự (viết tắt BLHS).

Tại phiên tòa bị cáo Tr khai nhận về hành vi và số tiền sử dụng vào việc đánh bạc, cụ thể như sau: Trưa ngày 06/4/2022, bị cáo có đến nhà Trần Văn Th chơi thì gặp Quản Thế H, Lê Văn Th, Trần Văn H1, Trần Quốc T, Trần Văn H2, Đặng Ngọc H3, Hoàng Thanh S và Hoàng Văn B, tại đây những người trên rủ nhau đánh bạc được thua bằng tiền dưới hình thức đánh “liêng” bị cáo mang theo số tiền 1.200.000 đồng, sử dụng vào việc đánh bạc, quá trình chơi không rõ thắng thua, khi bị bắt để toàn bộ tiền xuống chiếu bạc. Số tiền bị cáo cùng các anh Quản Thế H, Lê Văn Th, Trần Văn H1, Trần Quốc T, Trần Văn H2, Đặng Ngọc H3, Hoàng Thanh S và Hoàng Văn B sử dụng vào việc đánh bạc là 11.000.000 đồng.

Bản kết luận giám định pháp y tâm thần số 370/KLGD ngày 01/12/2022 của Viện pháp y tâm thần trung ương, kết luận: “Trước, trong và sau khi thực hiện hành vi phạm tội ngày 06/4/2022 và tại thời điểm giám định bị cáo Lê Văn Tr bị bệnh động kinh toàn thể cơn lớn. Chưa có biến đổi nhân cách. Theo phân loại bệnh quốc tế lần thứ 10 năm 1992 bệnh có mã số G40.6. Tại thời điểm trên bị cáo đủ khả năng nhận thức và điều khiển hành vi.” (Bút lục số 70, 71).

Tại phiên tòa, vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện H vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo Tr như tội danh và điều luật được viện dẫn trong bản Cáo trạng. Đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Lê Văn Tr phạm tội "Đánh bạc". Áp dụng khoản 1, khoản 3 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 17; khoản 3 Điều 35; Điều 38; Điều 50; Điều 58 và Điều 65 BLHS; xử phạt bị cáo Lê Văn Tr từ 06 tháng đến 09 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 12 tháng đến 18 tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm; phạt bổ sung đối với bị cáo Tr từ 5.000.000 đồng đến 7.000.000 đồng nộp Ngân sách Nhà nước.

Vật chứng và tài sản khác của vụ án đã được giải quyết tại Bản án số 77/2022/HS-ST ngày 27/9/2022 của Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh Thái Bình.

Bị cáo Tr không có tranh luận, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo được cải tạo tại địa phương.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện H, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện H, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục được quy định trong Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp nhau, phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra và phù hợp với các tài liệu chứng cứ sau: Biên bản bắt người phạm tội quả tang (Bút lục từ số 31 đến số 36); Bản Kết luận giám định số 78 ngày 25/4/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình (Bút lục số 38, 38a); Bản kết luận giám định pháp y tâm thần số 370/KLGĐ ngày 01/12/2022 của Viện pháp y tâm thần trung ương (Bút lục số 70, 71); lời khai của những người làm chứng: ông Trần Văn Thụ và anh Nguyễn Đình Ch (Bút lục từ số 136 đến số 148); Lời khai của Trần Văn Th, Hoàng Văn B, Đặng Ngọc H3, Lê Văn Th, Trần Văn H2, Hoàng Thanh S, Trần Quốc T, Quản Thế H và Trần Văn H1 (Bút lục từ số 163 đến số 360). Như vậy có đủ cơ sở kết luận: Từ khoảng 10 giờ đến 15 giờ ngày 06/4/2022, tại nhà của Trần Văn Th, ở thôn L, xã Đ, huyện H, tỉnh Thái Bình; Lê Văn Tr đã có hành vi cùng Hoàng Văn B, Đặng Ngọc H3, Lê Văn Th, Trần Văn H2, Hoàng Thanh S, Trần Quốc T, Quản Thế H và Trần

Văn H1 đánh bạc được thua bằng tiền dưới hình thức chơi “Liêng” bằng bộ bài tú lơ khơ 52 quân. Tổng số tiền xác định sử dụng vào việc đánh bạc là 11.000.000 đồng. Hành vi của bị cáo thực hiện đã phạm vào tội "Đánh bạc" theo quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự. Vì vậy, Viện kiểm sát nhân dân huyện H truy tố bị cáo là hoàn toàn đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Điều 321: Tội đánh bạc.

“ 1. Người nào đánh bạc trái phép dưới bất kỳ hình thức nào được thua bằng tiền hay hiện vật trị giá từ 5.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 5.000.000 đồng, đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi này hoặc hành vi quy định tại Điều 322 của Bộ luật này hoặc bị kết án về tội này hoặc tội quy định tại Điều 322 của Bộ luật này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm, thì bị phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm.

2....

3. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng”.

[3] Về tính chất, mức độ nghiêm trọng các hành vi phạm tội của bị cáo: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, vì mục đích tư lợi trái pháp luật, bị cáo đã có hành vi xâm phạm đến trật tự công cộng, gây mất trị an tại địa phương. bị cáo là người trên 18 tuổi, có đầy đủ năng lực nhận thức và điều khiển hành vi của mình, hiểu được hậu quả của việc đánh bạc là tệ nạn xã hội, sát phạt nhau bằng tiền, bị pháp luật cấm nhưng bị cáo vẫn thực hiện. Vụ án có sự đồng phạm giản đơn không có sự câu kết chặt chẽ giữa bị cáo và các đối tượng tham gia đánh bạc khác (các đối tượng tham gia đánh bạc cùng với bị cáo Tr đã bị TAND huyện H xét xử vào ngày 27/9/2022).

[4] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo: Bị cáo Tr không bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào theo quy định tại Điều 52 BLHS. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo Tr thành khẩn khai báo, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, nên bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm i, s khoản 1 Điều 51 BLHS; bị cáo có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng, được áp dụng nhiều tình tiết giảm nhẹ, số tiền bị cáo sử dụng vào việc đánh bạc không lớn.

[5] Từ những nhận xét trên, xét thấy đối với bị cáo Tr chỉ cần áp dụng hình phạt tù nhưng cho bị cáo hưởng án treo cũng đủ tác dụng giáo dục đối với bị cáo, thể hiện sự khoan hồng của pháp luật. Cần phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo để sung ngân sách Nhà nước. Số tiền 11.000.000 đồng bị cáo Tr và các đối

tượng sử dụng vào việc đánh bạc đã được giải quyết tại bản án hình sự sơ thẩm số 77/2022/HS-ST ngày 27/9/2022 của TAND huyện H nên Tòa án không xem xét giải quyết trong vụ án này.

[6] Bị cáo Tr phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Lê Văn Tr phạm tội "Đánh bạc".
2. Áp dụng khoản 1, khoản 3 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 17; khoản 3 Điều 35; Điều 38; Điều 50; Điều 58 và Điều 65 của Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Lê Văn Tr **06 tháng** tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 01 năm, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Phạt bổ sung đối với bị cáo Tr 5.000.000 đồng nộp Ngân sách Nhà nước.

Giao bị cáo Tr cho UBND xã M, huyện H, tỉnh Thái Bình giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo có tình vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội. bị cáo Tr phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo Tr có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

TM HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Thái Bình;
- VKSND huyện H;
- Chi cục THADS huyện H;
- Công an huyện H;
- Sở Tư pháp tỉnh Thái Bình;
- UBND xã M;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

Trần Thị Nhàn

